

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 12-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông An Văn Khoái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý.

Bà Nguyễn Thị Hoài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuê - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Đăng T, sinh năm 1996 tại TPHD; Nơi cư trú: Số 159, đường PĐP, khu 1, PCT, TPHD, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Đăng T và bà Trần Thị V; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự số 82/2014/HSPT ngày 15/8/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Đinh Đăng T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 134 ngày 09/02/2018 của Công an thành Hải Dương xử phạt Đinh Đăng T 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 22/3/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/3/2020 tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Phạm Hùng Th**, sinh năm 1961.

ĐKHKT: Số 103, đường AN, phường QT, TPHD, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Kiều Thị Th, sinh năm 1973; Trú tại: 46 TTT, phường NC, TPHD, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn TA, sinh năm 1992; Trú tại: Phường QT, TPHD, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1987; Trú tại: Khu LB, TTTM, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

+ Chị Đặng Thị M, sinh năm 1983; Trú tại: Khu 11, phường NC, TPHD, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn T là nhân viên bốc hàng của công ty TNHH thương mại và dịch vụ Dũng Thành có địa chỉ tại số 42 Ý Lan, phường NC, TPHD. Khoảng 09 giờ ngày 26/2/2020 T cùng ông Phạm Hùng Th, sinh năm 1960 và anh Nguyễn TA, sinh năm 1992 đều ở phường QT, TPHD, tỉnh Hải Dương đi giao hàng cho công ty Dũng Thành bằng xe ô tô tải BKS 34C-054.50. Việc giao hàng và thu tiền được công ty giao cho ông Th, nếu mất ông Th phải chịu trách nhiệm, TA được giao lái xe, T được giao giúp bốc dỡ hàng. Ông Th thu được từ các đại lý tổng số tiền là 98.494.000 đồng, ông Th buộc thành nhiều cọc gồm nhiều mệnh giá khác nhau (82.500.000 đồng để trong túi nilon màu xanh, 15.984.000 đồng để ngoài) đều để trong cốp cabin xe ô tô BKS 34C-054.50. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến giao hàng tại cửa hàng "Cô Huế" của gia đình anh Vũ Văn Tài, sinh năm 1987 ở số 161 đường Nguyễn Lương Bằng, TTTM, huyện Thanh Miện. Th, TA, T xuống xe, bốc hàng từ thùng xe chuyển vào cửa hàng. T bê được một thùng hàng thì thấy ông Th và TA đều đang bận bốc hàng nên nảy sinh ý định trộm cắp số tiền do ông Th để trong cabin, T chạy vòng quanh đầu xe mở cửa bên trái ghế lái xe ô tô rồi leo lên cabin. Khi T đang mở cốp cabin ra thì TA đi đến phía đầu xe mở cửa bên ghế phụ rồi với người vào lấy kính. T thấy vậy thì dừng việc mở cốp lại. TA lấy kính xong thì đóng cửa xe đi khỏi. T tiếp tục mở cốp xe ra thì thấy trong đó có một số cọc tiền mặt được buộc dây chun theo từng mệnh giá để trong túi nilon xanh và một cọc tiền buộc dây chun khác để ở bên ngoài. T dùng tay phải cầm túi nilon xanh bên trong đựng một số cọc tiền với nhiều mệnh giá khác nhau cho vào trong túi quần bên phải, sau đó xuống xe bỏ trốn. Sau khi về đến chỗ ở, T kiểm điểm số tiền trộm cắp được là 82.500.000 đồng. Ông Th nghi ngờ T trộm cắp số tiền này nên nhiều lần gọi điện yêu cầu T trả tiền. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 27/02/2020 T cầm số tiền trộm cắp được đến công ty Dũng Thành trả cho ông Th ở văn phòng công ty.

Ông Phạm Hùng Th là người có trách nhiệm quản lý đã nhận lại số tiền bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì khác. Ông Th đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 33/VKS-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Đinh Đăng T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Đăng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Đăng T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Đăng T từ 33 tháng tù đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/3/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 26/02/2020, tại trước cửa quán “Cô Huế” của gia đình anh Vũ Văn Tài, sinh năm 1987, ở số 161 đường Nguyễn Lương Bằng, TTTM, Đinh Đăng T lén lút trộm cắp số tiền 82.500.000 đồng để trong cốp cabin của xe ô tô BKS 34C-054.50 của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Dũng Thành, địa chỉ tại số 42 Y

Lan, phường NC, TPHD, do ông Phạm Hùng Th, sinh năm 1960, ở 103, AN, phường QT, TPHD có trách nhiệm quản lý.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lợi dụng lúc chủ sở hữu, người quản lý tài sản không để ý. Tổng giá trị tài sản là 82.500.000 đồng nên hành vi trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự;

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản và bị xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặc dù đã được xóa án tích và không có tiền sự. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đó là bài học cho bản thân, tích cực lao động, rèn luyện phấn đấu trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương, pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền chiếm đoạt cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xong dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Đăng T đã trả lại số tiền chiếm đoạt 82.500.000 đồng cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Đăng T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Đăng T **30** (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/3/2020 .

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Đăng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái